

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/DS-ST

Ngày 10-01-2022.

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Ông Trần Minh Út.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Văn Kìl - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2021/TLST-DS, ngày 15 tháng 01 năm 2021, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 300/2021/QĐXXST-DS, ngày 18 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Kim Thanh H, sinh năm 1974 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Võ Thị Bích V (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Hoàng Anh T (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 01 năm 2021 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Kim Thanh H trình bày: Bà có cho bà Võ Thị Bích V vay tiền nhiều lần, tính đến ngày 31/10/2019 thì bà V còn nợ bà số tiền là 100.000.000 đồng. Sau đó, cùng ngày bà Nguyễn Hoàng Anh T là con

ruột bà V có trả thay cho bà V số tiền bà V nợ bà là 50.000.000 đồng, còn nợ lại 50.000.000 đồng và bà V hứa mỗi tháng trả cho bà 5.000.000 đồng cho đến khi hết nợ nhưng từ đó đến nay bà V không trả cho bà số tiền trên. Nay bà yêu cầu giải quyết buộc bà V trả cho bà số tiền vốn vay còn nợ là 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Võ Thị Bích V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Hoàng Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của bà Kim Thanh H.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H, buộc bà V trả cho bà H số tiền còn nợ là 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc bà Kim Thanh H khởi kiện bà Võ Thị Bích V trả số tiền vay còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Võ Thị Bích V cư trú tại khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bà V và bà T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà V và bà Thơ là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung tranh chấp, bà Kim Thanh H yêu cầu giải quyết buộc bà Võ Thị Bích V trả số tiền vốn vay còn nợ là 50.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bà V không có ý kiến phản đối về nội dung khởi kiện và chứng cứ do bà H cung cấp. Đồng thời, tại biên bản hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2021 của Ban nhân dân khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thì bà V thừa nhận còn nợ bà H số tiền 50.000.000 đồng nhưng bà V cho rằng đó là tiền lãi và yêu cầu được trả bà H 25.000.000 đồng, hứa đến tháng 4 năm 2021 sẽ trả xong cho bà H. Tuy bà V cho rằng số tiền 50.000.000 đồng còn nợ bà H là tiền lãi nhưng bà V không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình nên không có đủ căn cứ để chấp nhận số tiền còn nợ là tiền lãi mà có đủ cơ sở xác định bà V còn nợ bà H số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng. Từ đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H, buộc bà V trả toàn bộ số tiền trên cho bà H là có căn cứ. Đối với số tiền 50.000.000 đồng bà T trả cho bà H thay cho bà V, hiện tại giữa bà V và bà T chưa có ý kiến tranh chấp. Khi nào có phát sinh tranh chấp thì được quyền khởi kiện thành vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H được Tòa án chấp nhận nên bà V phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Kim Thanh H. Buộc bà Võ Thị Bích V trả cho bà Kim Thanh H số tiền vốn vay còn nợ là 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Võ Thị Bích V phải chịu 2.500.000 đồng. Bà Kim Thanh H đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 1.250.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012384 ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nay hoàn trả lại toàn bộ cho bà Kim Thanh H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Huệ